

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1735/QĐ-UBND

Yên Bái, ngày 27 tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Phòng Công chứng số 1 trực thuộc Sở Tư pháp tỉnh Yên Bái**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Công chứng ngày 20 tháng 6 năm 2014;

*Căn cứ Nghị định số 29/2015/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2015 của Chính
phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Công chứng;*

*Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của
Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;*

*Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của
Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;*

*Căn cứ Thông tư số 07/2020/TT-BTP ngày 21/12/2020 của Bộ trưởng Bộ
Tư pháp hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Tư pháp thuộc Ủy
ban nhân dân cấp tỉnh và Phòng Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện;*

*Căn cứ Quyết định số 28/2021/QĐ-UBND ngày 03 tháng 12 năm 2021 của
Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền
hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp tỉnh Yên Bái;*

*Căn cứ Quyết định số 1494/QĐ-UBND ngày 22 tháng 7 năm 2021 của Ủy
ban nhân dân tỉnh Yên Bái phê duyệt Đề án thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy, số
lượng cấp phó theo quy định tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP của Chính phủ;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp Tờ trình số 1451/TTr- STP ngày
20 tháng 9 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Vị trí: Phòng Công chứng số 1 (gọi tắt là Phòng) là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Tư pháp tỉnh Yên Bái, Phòng có tư cách pháp nhân, có con dấu, trụ sở và tài khoản riêng, chịu sự quản lý Nhà nước của Sở Tư pháp và sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Tư pháp.

2. Chức năng: Phòng thực hiện chức năng chứng nhận tính chính xác, tính hợp pháp, không trái đạo đức xã hội của hợp đồng giao dịch, bản dịch giấy tờ văn bản, chứng thực chữ ký, chứng thực bản sao tài liệu, giao dịch khác bằng văn bản

mà theo quy định của pháp luật phải công chứng hoặc do cá nhân, tổ chức tự nguyện yêu cầu công chứng, bảo đảm an toàn pháp lý các hợp đồng, giao dịch của cá nhân, tổ chức.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn

1. Phối hợp với các phòng chuyên môn của Sở Tư pháp giúp Giám đốc Sở Tư pháp xây dựng đề án, kế hoạch, thực hiện chức năng tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về công tác công chứng tại địa phương.

2. Công chứng các hợp đồng, giao dịch theo quy định của Luật Công chứng.

3. Chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực giấy tờ theo quy định tại Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bảo sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch.

4. Từ chối các yêu cầu công chứng không đúng thẩm quyền, các yêu cầu công chứng trái pháp luật hoặc chưa xuất trình đầy đủ thủ tục, giấy tờ để thực hiện công chứng; yêu cầu cơ quan Nhà nước, cá nhân, tổ chức có liên quan cung cấp thông tin, tài liệu để thực hiện công chứng.

5. Thực hiện các quyền và nghĩa vụ quy định tại Điều 32, Điều 33 Luật Công chứng.

6. Xây dựng chương trình, kế hoạch công tác, lập báo cáo dự toán thu, chi và báo cáo thanh quyết toán tài chính hàng năm theo quy định.

7. Tổ chức thực hiện tốt công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo theo thẩm quyền.

8. Quản lý công tác tổ chức, lưu trữ hồ sơ công chứng, quản lý tài chính, tài sản và cơ sở vật chất của đơn vị theo đúng quy định của pháp luật.

9. Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của pháp luật và Giám đốc Sở Tư pháp giao.

10. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao đối với Sở Tư pháp và các cơ quan có thẩm quyền.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức, số lượng người làm việc

1. Lãnh đạo

a) Phòng Công chứng số 1 có Trưởng phòng, không quá 02 Phó Trưởng phòng, các công chứng viên, kế toán, thủ quỹ và các viên chức khác theo quy định của pháp luật.

b) Trưởng phòng (công chứng viên) là người đứng đầu đơn vị, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Tư pháp và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng. Có trách nhiệm báo cáo với lãnh đạo Sở về tổ chức, hoạt động của phòng; phối hợp với người đứng đầu các đơn vị chuyên môn trực thuộc Sở giải quyết những vấn đề liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của phòng.

c) Phó Trưởng phòng (công chứng viên) là người giúp việc cho Trưởng phòng và được phân công phụ trách một số lĩnh vực công tác; chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng và trước pháp luật nhiệm vụ được phân công.

d) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và chế độ, chính sách đối với các chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng thực hiện theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý cán bộ của tỉnh.

2. Số lượng người làm việc của Phòng Công chứng số 1 được giao trên cơ sở Đề án vị trí việc làm gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động và nằm trong tổng số lượng người làm việc của Sở Tư pháp được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt hàng năm. Việc tuyển dụng, sử dụng, quản lý các công chứng viên, các viên chức khác và người lao động của Phòng Công chứng số 1 thực hiện theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý cán bộ của tỉnh.

Điều 4. Giám đốc Sở Tư pháp có trách nhiệm chỉ đạo Phòng Công chứng số 1 ban hành nội quy, quy chế hoạt động, quy chế phối hợp để thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được giao.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành và bãi bỏ các quy định trước đây trái với các nội dung được quy định tại Quyết định này.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tư pháp; Giám đốc Sở Nội vụ; Trưởng phòng Công chứng số 1 và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *RL*

Nơi nhận: *RL*

- Như Điều 5;
- Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó CT. UBND tỉnh;
- Phó CVP Nguyễn Thanh Tú;
- Trung tâm Điều hành TM tỉnh;
- Lưu: VT, NC (Ng, Th).

CHỦ TỊCH

Trần Huy Tuấn